

Số: 184 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,
ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước
của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024 (Danh mục văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND, Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp thông tin và truyền thông;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Hoàng Phương

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN
THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 189 /QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 02 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1.	Luật	51/2005/QH11 ngày 29/11/2005	Giao dịch điện tử	Hết hiệu lực bởi: Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023	01/7/2024
2.	Luật	41/2009/QH12 ngày 23/11/2009	Viễn thông	Hết hiệu lực bởi: Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023	01/7/2024
3.	Nghị định	25/2011/NĐ-CP ngày 06/04/2011	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông	Hết hiệu lực bởi: Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông	24/12/2024
4.	Nghị định	72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013	Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	Bãi bỏ bởi: Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	25/12/2024
5.	Nghị định	81/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng	Hết hiệu lực bởi: Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024	24/12/2024

			4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông	của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông	
6.	Nghị định	49/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017	Sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện	Hết hiệu lực bởi: Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông	24/12/2024
7.	Nghị định	27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng	Bãi bỏ bởi: Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	25/12/2024
8.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016	Ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở	Hết hiệu lực bởi: Nghị định số 48/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở	01/7/2024
9.	Thông tư	10/2010/TT-BTTTT ngày 26/3/2010	Quy định về quản lý và cung cấp dịch vụ trợ giúp tra cứu số máy điện thoại cố định qua mạng viễn thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền	31/12/2024

				thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
10.	Thông tư	11/2010/TT-BTTTT ngày 14/5/2010	Quy định hoạt động khuyến mại đối với dịch vụ thông tin di động	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
11.	Thông tư	24/2011/TT-BTTTT ngày 20/9/2011	Quy định việc tạo lập, sử dụng và lưu trữ dữ liệu đặc tả trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	05/4/2024
12.	Thông tư	14/2012/TT-BTTTT ngày 12/10/2012	Quy định giá cước dịch vụ thông tin di động mặt đất	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
13.	Thông tư	16/2012/TT-BTTTT ngày 30/10/2012	Quy định phương pháp xác định và chế độ báo cáo giá thành dịch vụ viễn thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
14.	Thông tư	06/2013/TT-BTTTT ngày 07/3/2013	Quy định chế độ báo cáo định kỳ về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và	31/12/2024

				Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
15.	Thông tư	11/2013/TT-BTTTT ngày 13/5/2013	Ban hành Danh mục dịch vụ viễn thông thực hiện báo cáo giá thành thực tế, giá thành kế hoạch	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
16.	Thông tư	09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014	Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
17.	Thông tư	24/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014	Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
18.	Thông tư	25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014	Quy định về triển khai các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi từ trung ương đến địa phương	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
19.	Thông tư	09/2015/TT-BTTTT	Quy định về quản lý, tổ chức hoạt động	Bãi bỏ bởi:	31/12/2024

		ngày 24/4/2015	ủng hộ qua Cổng thông tin điện tử nhân đạo quốc gia	Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
20.	Thông tư	10/2015/TT-BTTTT ngày 24/4/2015	Quy định giá cước kết nối dịch vụ nhắn tin đến Cổng thông tin điện tử nhân đạo Quốc gia (cổng 1400)	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
21.	Thông tư	17/2016/TT-BTTTT ngày 28/6/2016	Quy định chi tiết về quy trình, thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
22.	Thông tư	38/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016	quy định chi tiết về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
23.	Thông tư	39/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016	quy định về hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung trong lĩnh vực viễn thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền	31/12/2024

				thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
24.	Thông tư	40/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016	quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
25.	Thông tư	05/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017	hướng dẫn thực hiện nội dung “Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
26.	Thông tư	06/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017	hướng dẫn thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
27.	Thông tư	08/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017	sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BTTTT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về quy trình, thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
28.	Thông tư	21/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017	quy định về cung cấp và sử dụng số liệu viễn thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày	31/12/2024

				31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
29.	Thông tư	24/2017/TT-BTTTT ngày 17/10/2017	Quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị trạm gốc thông tin di động E-UTRA- Phần truy nhập vô tuyến	Thay thế bởi: Thông tư số 15/2023/TT-BTTTT ngày 24/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị trạm gốc thông tin di động E-UTRA - Phần truy nhập vô tuyến”	01/7/2024
30.	Thông tư	25/2017/TT-BTTTT ngày 17/10/2017	Ban hành "Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về thiết bị trạm lặp thông tin di động E-UTRA FDD - Phần truy nhập vô tuyến"	Thay thế bởi: Thông tư số 16/2023/TT-BTTTT ngày 24/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị trạm lặp thông tin di động E-UTRA FDD - Phần truy nhập vô tuyến”	01/7/2024
31.	Thông tư	32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017	quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
32.	Thông tư	47/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017	quy định hạn mức khuyến mại đối với dịch vụ thông tin di động mặt đất	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024

33.	Thông tư	09/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018	Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông	Thay thế bởi: Thông tư số 11/2023/TT-BTTTT ngày 30/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông	01/01/2024
34.	Thông tư	16/2018/TT-BTTTT ngày 05/12/2018	sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung trong lĩnh vực viễn thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
35.	Thông tư	23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018	hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
36.	Thông tư	22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019	Quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật của Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh	05/4/2024
37.	Thông tư	02/2020/TT-BTTTT ngày 14/02/2020	quy định danh mục, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, chất lượng, giá cước tối đa dịch vụ viễn thông công ích và mức hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền	31/12/2024

				thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
38.	Thông tư	36/2020/TT-BTTTT ngày 13/11/2020	sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
39.	Thông tư	43/2020/TT-BTTTT ngày 31/12/2020	Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất - Phần truy nhập vô tuyến”	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 20/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất - Phần truy nhập vô tuyến”	15/02/2024
40.	Thông tư	03/2021/TT-BTTTT ngày 25/6/2021	Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 12/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	07/11/2024
41.	Thông tư	04/2023/TT-BTTTT ngày 31/5/2023	Quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 02/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	15/5/2024
42.	Thông tư	10/2023/TT-BTTTT ngày 05/9/2023	Ngưng hiệu lực áp dụng quy định thi hành một phần/toàn bộ của một số quy	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 02/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024	15/5/2024

			chuẩn kỹ thuật tại Thông tư số 04/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	
43.	Thông tư liên tịch	16/2009/TTLT-BTTTT-BCA ngày 12/5/2009	về phối hợp phòng, chống in lậu	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
44.	Thông tư liên tịch	21/2015/TTLT-BTTTT-BTC ngày 21/7/2015	hướng dẫn hỗ trợ thí điểm đầu thu truyền hình số mặt đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và 4 huyện Bắc Quảng Nam theo Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
45.	Thông tư liên tịch	38/2015/TTLT-BTTTT-BTC ngày 25/12/2015	sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BTTTT-BTC ngày 21/7/2015 hướng dẫn hỗ trợ thí điểm đầu thu truyền hình số mặt đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và 4 huyện Bắc Quảng Nam theo Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
46.	Quyết định	18/2008/QĐ-BTTTT	Ban hành quy định về hoạt động vô	Bãi bỏ bởi:	31/12/2024

	của Bộ trưởng	ngày 04/4/2008	tuyển điện nghiệp dư	Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
--	---------------	----------------	----------------------	---	--

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1.	Luật	67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về Công nghệ thông tin	Điều 76 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 20/2023/QH15)	Bãi bỏ bởi: Luật Viên thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023	01/7/2024
			Điều 58 và Điều 59 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14)	Bãi bỏ bởi: Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023	01/7/2024
2.	Luật	42/2009/QH12 ngày 23/11/2009 về Tần số vô tuyến điện	Cụm từ “giấy phép thiết lập mạng viễn thông” tại điểm b khoản 1 Điều 18a, điểm b khoản 3 Điều 20 và điểm a khoản 2 Điều 24 của Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15)	Thay thế bởi: Luật Viên thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023	01/7/2024
3.	Nghị định	64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước	- Điều 25	Bãi bỏ bởi: Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử	23/10/2024
			- Điều 11	Bị bãi bỏ bởi: Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục Cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai	09/5/2024

				khác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia	
4.	Nghị định	130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số	- Điều 23; - Điểm b khoản 1 Điều 46.	Sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 48/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số	09/5/2024
5.	Nghị định	150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	- Điều 2	Bãi bỏ bởi: Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	25/12/2024
6.	Nghị định	73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	- Điều 1; - Khoản 3, 4, 5, 11, 13, 14, 19 Điều 3; - Điều 4; - Khoản 2 Điều 5; - Điều 6; - Khoản 3 Điều 9; - Điều 10; - Khoản 2 Điều 12; - Khoản 2 Điều 16;	Sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	10/7/2024

		<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 17; - Điểm b, d, đ, e khoản ..., khoản 4 Điều 19; - Điều 20; - Điều 21; - Điều 22; - Điểm b, đ khoản 1 Điều 27; - Điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 28; - Khoản 3 Điều 30; - Điều 32; - khoản 3 Điều 35; - Điều 40; - Khoản 6 Điều 45; - Mục 3 Chương II gồm Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49 và Điều 50; - Điều 51; - Điều 52; - Điều 53; - Điểm đ khoản 2 Điều 54; - Điểm a và điểm c khoản 2 Điều 55; - Điều 56; - Điểm a và điểm d khoản 1 Điều 57; - Tên chương IV; - Khoản 7 Điều 59; - Cụm từ “Dự án ứng dụng công nghệ thông tin” tại khoản 1 Điều 5, tên Chương II, khoản 1 Điều 8; - Cụm từ “Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến 		
--	--	--	--	--

			<p>trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh” tại Điều 5, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29;</p> <p>- Cụm từ “người có thẩm quyền” tại khoản 2 Điều 9, khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 30, khoản 4 Điều 31, khoản 6 Điều 35, khoản 1 Điều 42, khoản 1 Điều 44;</p> <p>- Cụm từ “dự án thực hiện lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật” tại khoản 3 Điều 19;</p> <p>- Cụm từ “chi phí thiết bị” tại Phụ lục I, Phụ lục II.</p>		
7.	Nghị định	47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước	<p>- Khoản 9 Điều 3;</p> <p>- Khoản 2 Điều 11;</p> <p>- Khoản 1 và khoản 3 Điều 12.</p>	Bãi bỏ bởi: Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử	23/10/2024
8.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	71/2013/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)	- Chú thích VTN9 tại khoản 2 Điều 9 Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia	Sửa đổi, bổ sung bởi: Quyết định số 15/2024/QĐ-TTg ngày 04/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ	04/10/2024
9.	Thông tư	29/2011/TT-BTTTT ngày 26/10/2011 của Bộ trưởng	Khoản 15 Điều 1	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 17/2023/TT-BTTTT	01/7/2024

		Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông		ngày 27/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 kHz đến 25 MHz và thiết bị vòng từ hoạt động trong dải tần từ 9 kHz đến 30 MHz”	
10.	Thông tư	30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin về truyền thông (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2018/TT-BTTTT và Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT)	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1 Điều 16 (được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT); - Khoản 1 Điều 17 (được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT); - Điều 18 (được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT); - Điều 19, Điều 20, Phụ lục V và VI; - Phụ lục II (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 9 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT); - Phụ lục IV (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 15 Điều 1 Thông tư số 15/2018/TT-BTTTT). 	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024
11.	Thông tư	03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 23/2022/TT-	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 3 (được bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT); - Khoản 1, khoản 4 Điều 6 và Phụ lục III; - Điểm a khoản 1 Điều 7 (được bổ sung bởi điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT); - Điểm b và c khoản 3 Điều 7 (được bổ sung bởi điểm c khoản 5 Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT). 	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	31/12/2024

		BTTTT)			
12.	Thông tư	09/2013/TT-BTTTT ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và cứng, điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “Máy in offset, in cuộn” tại số thứ tự 01 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy in offset, in theo tờ, loại sử dụng trong văn phòng” tại số thứ tự 02 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy in offset khác” tại số thứ tự 03 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy in nổi, in cuộn, trừ máy loại máy in nổi bằng khuôn mềm” tại số thứ tự 04 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy in nổi bằng khuôn mềm” tại số thứ tự 05 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “máy in laser” tại số thứ tự 06 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy in phun” tại số thứ tự 08 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy photocopy đơn và đa chức năng (đen trắng hoặc màu)” tại số thứ tự 09 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy phơi bản tự động” tại số thứ tự 12 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02; - Cụm từ “Máy ghi bản in CTP” tại số thứ tự 13 thuộc nhóm 2.1.2 tại Phụ lục số 02. 	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh	07/11/2024

				mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	
13.	Thông tư	03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in	- Điều 2 và Điều 6.	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất	07/11/2024

				khâu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	
14.	Thông tư	05/2016/TT-BTTTT ngày 01/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 3; - Điểm d, h, i, k và m khoản 1 Điều 6; - Cụm từ “góc dưới bên phải” tại điểm a khoản 1 Điều 7; - Điểm c khoản 1 Điều 7; - khoản 2 Điều 11. 	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu	07/11/2024

				chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	
15.	Thông tư	04/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định triển khai hệ thống thông tin di động IMT trên các băng tần 824-835 MHz, 869-915 MHz, 925-960 MHz, 1710-1785 MHz, 1805-1880 MHz, 1920-1980 MHz, 2110-2170 MHz	Các quy định có liên quan đến băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 03/2024/TT-BTTTT ngày 30/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	14/6/2024
			Các quy định có liên quan đến băng tần 880-915 MHz, 925-960 MHz	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy	24/6/2024

				hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	
16.	Thông tư	46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 4 Điều 3 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4, Điều 4 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 7 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 8 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 11 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 12 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 15 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Khoản 4 Điều 16 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 14 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT); - Cụm từ “thi hoặc” tại khoản 4 Điều 5 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT), khoản 4 Điều 9 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT), khoản 4 Điều 13 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT), khoản 4 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 15 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT). 	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 12/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	07/11/2024
17.	Thông tư	14/2018/TT-BTTTT ngày	- Cụm từ “và phải đăng ký công bố hợp quy tại Bộ	Bãi bỏ bởi:	31/12/2024

		15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chất lượng dịch vụ bưu chính	Thông tin và Truyền thông theo quy định tại khoản 2 Điều này” tại khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 4 và Mẫu số 02	Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành	
18.	Thông tư	22/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Tên và đoạn đầu Điều 1; - Khoản 2 Điều 1; - Cụm từ “Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính” tại Mục I.1 Danh mục hàng hóa theo mã số HS và hình thức quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm, Phụ lục số 02; - Cụm từ “Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản” tại Mục I.2 và Mục I.3, Phụ lục số 02. 	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 11/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in, Thông tư số 05/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng mã số sách tiêu chuẩn quốc tế, Thông tư số 22/2018/TT-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành	07/11/2024

				Danh mục hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu trong lĩnh vực in, phát hành xuất bản phẩm và Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	
19.	Thông tư	01/2020/TT-BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 2; - Khoản 2 và 3 Điều 6; - Khoản 1 Điều 10; - Khoản 2, 3 và 4 Điều 13; - Khoản 2, 3 Điều 14; - Khoản 5 Điều 16; - Khoản 2, 3 và 4 Điều 17; - Khoản 2 Điều 18; - Khoản 1 và 2 Điều 19; - Khoản 2 và 3 Điều 21; - Điều 27; - Phụ lục gồm 53 biểu mẫu 	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản	01/5/2024
20.	Thông tư	07/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1, 2, 5, 6, 9, 10, 13 và 14 Điều 1; - Cụm từ “thi hoặc” tại Khoản 3, 7, 11 và 15 Điều 1. 	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 12/2024/TT-BTTTT	07/11/2024

		Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông		ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	
21.	Thông tư	08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin	Khoản 4 Điều 5, Khoản 4 Điều 6, Khoản 4 Điều 9, Khoản 4 Điều 10	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 12/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	07/11/2024
22.	Thông tư	13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Khoản 5 Điều 4, Khoản 5 Điều 5, Khoản 4 Điều 7, Khoản 4 Điều 8, Khoản 4 Điều 10, Khoản 4 Điều 11, Khoản 4 Điều 13, Khoản 4 Điều 14	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 12/2024/TT-BTTTT ngày 23/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng	07/11/2024

		<p>nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông</p>		<p>chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông</p>	
23.	Thông tư	<p>08/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “Áp dụng chung chức danh nghề nghiệp chuyên ngành báo chí” tại Mục II Phụ lục III; - Cụm từ “Áp dụng chung chức danh nghề nghiệp chuyên ngành khoa học và công nghệ” tại Mục IV Phụ lục III; - Cụm từ “Áp dụng chung chức danh nghề nghiệp chuyên ngành hành chính và công nghệ thông tin” tại Mục V Phụ lục III. 	<p>Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023</p>	29/3/2024
24.	Thông tư	<p>09/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung bản mô tả công việc vị trí việc làm chuyên viên cao cấp về quản lý viễn thông tại số thứ tự 31 Mục VII Phụ lục II; - Nội dung bản mô tả công việc vị trí việc làm chuyên viên chính về quản lý viễn thông tại số thứ tự 32 Mục 	<p>Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung phụ lục ban hành kèm theo</p>	29/3/2024

		vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành Thông tin và Truyền thông	VII Phụ lục II; - Nội dung bản mô tả công việc vị trí việc làm chuyên viên về quản lý viễn thông tại số thứ tự 33 Mục VII Phụ lục II.	Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023	
25.	Quyết định của Bộ trưởng	25/2008/QĐ-TTg ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt quy hoạch băng tần cho các hệ thống thông tin di động tế bào số của Việt Nam trong các dải tần 821-960 MHz và 1710-2200 MHz	- Khoản 2.3.1 Điều 1 và các quy định có liên quan đến băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 03/2024/TT-BTTTT ngày 30/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	14/6/2024
			- Các khoản 2.1.4, 2.2.3 Điều 1 và các quy định có liên quan đến băng tần 880-915 MHz, 925-960 MHz	Bãi bỏ bởi: Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	24/6/2024

VĂN BẢN NGUNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN

1	Thông tư	03/2024/TT- BTTTT ngày 30/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	- Điểm a khoản 2 Điều 4	<p>Ngung hiệu lực bởi: Thông tư số 10/2024/TT-BTTTT ngày 13/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 03/2024/TT-BTTTT ngày 30 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam và Thông tư số 04/2024/TT- BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam</p>	<p>Từ ngày 16/9/2024 đến hết ngày 15/10/2024</p>
2	Thông tư	04/2024/TT- BTTTT ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	- Điểm a khoản 2 Điều 4	<p>Ngung hiệu lực bởi: Thông tư số 10/2024/TT-BTTTT ngày 13/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 03/2024/TT-BTTTT ngày 30 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền</p>	<p>Từ ngày 16/9/2024 đến hết ngày 15/10/2024</p>

				thông Quy hoạch băng tần 1710-1785 MHz và 1805-1880 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam và Thông tư số 04/2024/TT- BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam	
--	--	--	--	--	--